

NHÂN VẬT TRUYỆN NÔM BÁC HỌC VÀ TRUYỆN NÔM BÌNH DÂN – NHỮNG ĐIỂM DỊ BIỆT

Ngô Thị Thanh Nga^{*}, Hoàng Thị Tuyền
Trường Đại học Sư phạm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Truyện thơ Nôm bác học là loại truyện giàu thành tựu của văn học trung đại Việt Nam. Vì thế các công trình nghiên cứu về loại truyện này nói chung đến nay đã khá nhiều. Mỗi công trình có một cách tiếp cận riêng hoặc khái quát (về thể loại) hoặc cụ thể (một phương diện hay một tác phẩm),... song đều hướng đến việc làm sáng tỏ thành quả của loại truyện này. Trong bài viết, nhóm tác giả nghiên cứu nhân vật truyện Nôm bác học và nhân vật truyện Nôm bình dân trong tương quan so sánh. Bài viết sử dụng phương pháp phân tích và so sánh nhằm làm sáng tỏ những nét khác biệt của nhân vật truyện Nôm bác học so với truyện Nôm bình dân. Qua đó, bài viết góp thêm một tiếng nói vào việc khẳng định sự hấp dẫn của loại truyện này nói riêng và những thành tựu của truyện Nôm nói chung.

Từ khóa: *Truyện Nôm; bác học; bình dân; nhân vật; so sánh.*

Ngày nhận bài: 04/6/2020; Ngày hoàn thiện: 23/6/2020; Ngày đăng: 29/6/2020

CHARACTERS OF THE CLASSICAL NOM STORY AND THE POPULAR NOM STORY - THE DIFFERENCES

Ngo Thi Thanh Nga^{*}, Hoang Thi Tuyen
TNU - University of Education

ABSTRACT

The scholarly Nom story is a type of story-rich achievement of medieval Vietnamese literature. So the research works about the type of this story in general so far has pretty much. Each project has its own approach or generalized (about the genre) or specific (about an aspect or a work),... but they all aim to unravel the fruits of the kind of story. In this article, the authors study a specific aspect, that is, characters of the scholarly Nom story in relation to characters of the popular Nom story. Article using the method of analysis and comparative aims to unravel the distinction of the scholarly Nom story characters compared to characters of the popular Nom story. Through the article to add a voice to the affirmation of the attractiveness of this type of story in particular and the achievements of Nom story in general.

Keywords: *Nom story; scholarly; popular; character; compare.*

Received: 04/6/2020; Revised: 23/6/2020; Published: 29/6/2020

^{*} Corresponding author. Email: vanthanthanhnga@gmail.com

1. Giới thiệu

Truyện thơ Nôm bác học là một thành tựu lớn của văn học Việt Nam. Với những kiệt tác như *Truyện Kiều*, *Sơ Kính tân trang*, *Hoa tiên kí*,... truyện Nôm bác học thế kỷ XVIII - XIX đã góp phần đưa giai đoạn văn học này lên vị trí đỉnh cao của văn học dân tộc. Có thể nói, các tác phẩm truyện Nôm bác học thành công và có sức hấp dẫn hơn so với truyện Nôm bình dân ở rất nhiều phương diện trong đó phải kể đến phương diện nhân vật. Về phương diện này, nhiều nhà nghiên cứu như Đặng Thanh Lê, Nguyễn Lộc, Đinh Thị Khang, Lê Thị Hồng Minh,... đã đề cập tới trong các chuyên luận hay giáo trình như: *Văn học Việt Nam thế kỷ XVIII - đầu thế kỷ XIX*, *Ngôn ngữ nhân vật trong truyện Hoa tiên*, *Ngôn ngữ nhân vật trong truyện Nôm bác học*,... Tuy nhiên, tác giả của những công trình trên thường nghiên cứu một cách khái quát về thể loại và có sự điểm xuyết một số tác phẩm tiêu biểu (giáo trình) hoặc nghiên cứu chung về nhân vật truyện Nôm (chuyên luận) mà chưa đưa việc so sánh cụ thể những điểm khác biệt về nhân vật của hai loại truyện trở thành một vấn đề chính. Trong một số bài viết trước đây, nhóm tác giả cũng đã đề cập đến một số phương diện của *Truyện Kiều* trong tương quan so sánh với các truyện Nôm cùng dòng như nhân vật hay các vấn đề xã hội song chưa nghiên cứu rộng ra hai tiểu loại: bác học và bình dân. Vấn đề còn bỏ ngỏ này sẽ được nhóm tác giả đưa thành đối tượng nghiên cứu chính trong bài viết này nhằm làm rõ nét khu biệt về phương diện nhân vật giữa hai loại truyện, đồng thời góp phần làm rõ hơn bước trưởng thành vượt bậc của thể loại truyện Nôm trong tiến trình văn học nước nhà.

2. Phương pháp nghiên cứu, nguồn tư liệu

Đối tượng nghiên cứu chính của bài viết này là nghiên cứu những điểm khác biệt về nhân vật giữa truyện Nôm bình dân và truyện Nôm bác học. Chính vì thế phương pháp nghiên cứu chính mà nhóm tác giả sử dụng trong bài viết là thống kê - phân loại, phương pháp phân tích và phương pháp so sánh. Thống kê - phân loại nhằm đưa đến cái nhìn khái quát về hệ thống nhân vật của hai loại truyện. Phân

tích nhằm làm sáng rõ những đặc điểm của nhân vật trong hai loại truyện. So sánh để chỉ ra điểm khác biệt của hệ thống nhân vật trong hai loại truyện này. Nhóm tác giả tiến hành phân tích và so sánh trên nguồn ngữ liệu đó là một số tác phẩm truyện Nôm bình dân và bác học tiêu biểu như: *Thạch Sanh*, *Tổng Trân - Cúc Hoa*, *Thoại Khanh - Châu Tuấn* (thuộc truyện Nôm bình dân); *Truyện Kiều* của Nguyễn Du, *Sơ kính tân trang* của Phạm Thái, *Hoa tiên kí* của Nguyễn Huy Tự (thuộc truyện Nôm bác học).

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Truyện Nôm bác học mở rộng về loại hình nhân vật

Khi đọc truyện Nôm bình dân, ta có thể thấy được các tuyến nhân vật trong tác phẩm có số lượng nhân vật khá ít và có giới hạn. Trong *Thạch Sanh*, tuyến nhân vật chính bao gồm Thạch Sanh, Lý Thông, còn tuyến nhân vật phụ chỉ có công chúa, Thái Tử con Long Vương, mẹ Thạch Sanh, Chăn Tinh, Đại Bàng,... [1, tr.1935]; trong *Tổng Trân - Cúc Hoa*, tuyến nhân vật chính cũng chỉ giới hạn có Tổng Trân, Cúc Hoa, tuyến nhân vật phụ có mẹ Tổng Trân, cha Cúc Hoa, vua Tần,... [2, tr.549]; trong *Thoại Khanh - Châu Tuấn*, nhân vật chính cũng chỉ giới hạn có Thoại Khanh, Châu Tuấn và những nhân vật phụ với sự xuất hiện của mẹ Châu Tuấn, vua Tề, vua Tống,... [2, tr.1597]. Trong khi đó, các tác phẩm truyện Nôm bác học lại có sự mở rộng về hệ thống nhân vật. So với truyện Nôm bình dân, hệ thống nhân vật trong truyện Nôm bác học được xây dựng với nhiều tuyến nhân vật đa dạng và phức tạp. Các nhân vật thuộc nhiều thành phần khác nhau, nhiều tầng lớp khác nhau với những đặc trưng riêng như quan lại, sai nha, tiểu thư, nho sinh, sư sãi, bọn buôn thịt bán người, gái lầu xanh, anh hùng,...

Nét khác biệt này được thể hiện rõ nhất qua tác phẩm *Truyện Kiều* của Nguyễn Du. Hệ thống nhân vật trong tác phẩm khá đa dạng và phong phú; trong đó, có những nhân vật đã trở thành điển hình cho một loại người trong xã hội. Mỗi nhân vật đại diện cho một tầng lớp nào đó, góp một tiếng nói, một nét tính cách để phản ánh hiện thực cuộc sống. Tất cả

những nhân vật trong *Truyện Kiều* đã gọi lên những hình dung phong phú về một thế giới đa dạng của cuộc sống đương thời. Đó là các nhân vật như: Thúy Kiều, Thúy Vân, Kim Trọng, Từ Hải, Hồ Tôn Hiến, Thúc Sinh, Mã Giám Sinh, Tú Bà, Sở Khanh, Hoạn Thư, Bạc Bà, Bạc Hạnh, Vương ông, Vương bà, Vương Quan, Đạm Tiên, thằng bán tơ, Hoạn phu nhân, Thúc ông, Khuyển, Ưng, sư trưởng Giác Duyên, bọn sai nha. Bản tính giai cấp thể hiện rõ qua từng hành động, lời nói và tính cách mà Nguyễn Du đã xây dựng cho nhân vật như sự dối trá lọc lừa của quan lại qua nhân vật Hồ Tôn Hiến, người dân thấp cổ bé họng như gia đình Kiều, đại diện cho hình tượng anh hùng với lí tưởng thời đại như Từ Hải. Nhân vật này nổi bật với hai nét tính cách: khao khát tự do và ham chuộng công lý. *Truyện Kiều* là một tác phẩm có sức tố cáo cáo mạnh mẽ bộ mặt xã hội lúc bấy giờ. Thông qua việc xây dựng hệ thống nhân vật, đặc biệt là những nhân vật phản diện, Nguyễn Du đã thể hiện rõ điều đó. Đó là một Mã Giám Sinh khoa trương, thô kệch; Tú Bà xảo quyệt, điêu ngoa; Sở Khanh ba hoa, đều cáng; Bạc Bà, Bạc Hạnh dối trá, lừa lọc,... Tất cả bọn chúng đều là những nhân vật đại diện cho những tay buôn người, những phường bán thịt. Khi nàng Kiều quyết định bán mình chuộc cha, Mã Giám Sinh nhờ mối đến hỏi cưới nàng nhưng thực chất là mua nàng về thanh lâu. Lúc nàng Kiều thoát khỏi Vô Tích, lưu lạc và gặp sư Giác Duyên, được sư cứu giúp cho ở nhà Bạc Bà. Lần này Bạc Bà và Bạc Hạnh hợp mưu lừa Thúy Kiều và bán nàng cho nhà thổ lần thứ hai... Bọn chúng được biết đến qua những chiêu trò lừa lọc, dụ dỗ, đe dọa và được miêu tả bằng những hành động thô kệch, lộ bịch cùng những lời nói dối trá, khoa trương. Tất cả đều dùng vào một mục đích duy nhất: lừa và bán Thúy Kiều vào nhà thổ hồng kiếm lời. Có thể nói, những nhân vật phản diện trên đều được Nguyễn Du miêu tả một cách sinh động và trau chuốt. Với ngòi bút sắc sảo của mình, Nguyễn Du đã khắc họa những nhân vật với những nét tính cách rất riêng nhưng đều có đặc trưng chung của bọn buôn người.

Ngoài ra trong tập đại thành này, đại thi hào còn xây dựng cả tầng lớp sư sãi, đạo sĩ như: Sư trưởng Giác Duyên, Tam Hợp đạo cô. Thúy Kiều gặp sư ba lần. Người đã tỏ lòng thương ra tay cứu giúp Thúy Kiều khi nàng gặp hoạn nạn. Nhưng chính sư Giác Duyên lại là người đẩy nàng đến với Bạc Bà, Bạc Hạnh; gián tiếp đẩy nàng vào nhà thổ lần thứ hai. Ở đây, hình ảnh sư Giác Duyên được nhìn nhận từ nhiều mặt: vừa là người tu hành đầy từ bi nhưng cũng là người trần tục đầy lòng tham. Xây dựng nhân vật này, Nguyễn Du chỉ ra một mặt trong bản chất con người, không bao giờ thoát khỏi sự cám dỗ của đồng tiền.

Truyện Kiều còn có sự xuất hiện của tầng lớp thương nhân qua nhân vật Thúc Sinh, vừa là thư sinh vừa là nhà buôn giàu có với sự tính toán và mưu mẹo: mượn cớ đưa Kiều đi hóng mát ở Trúc Viên, giữ nàng ở đó rồi tung tin kiện Tú Bà mua con gái nhà lương thiện về làm dĩ, một mặt sai người điều đình để chuộc Kiều ra... Làm như vậy thì mất ít tiền hơn, Thúc sinh vừa lấy được Kiều, vừa có lợi về tiền của. Bên cạnh đó, trong truyện còn xuất hiện những nhân vật nam khác như Vương Quan, Kim Trọng. Vương Quan xuất hiện với vai trò nhân vật phụ, làm nền trong tác phẩm trong khi đó Kim Trọng lại nằm trong hệ thống nhân vật chính. So với Thúc Sinh thì Kim Trọng là người trí thức thực thụ. Chàng học nhiều, đọc nhiều, có học vấn và vượt lên trên hai nhân vật còn lại về tầm vóc lẫn trí tuệ,...

Tuyển nhân vật đa dạng và phức tạp với nhiều tầng lớp, thành phần khác nhau là nét dị biệt giữa truyện Nôm bác học và truyện Nôm bình dân. Không những ở *Truyện Kiều* mà còn thể hiện ở tác phẩm *Sơ kính tân trang*, *Hoa tiên kí* hay *Phan Trần*,... Trong *Sơ kính tân trang*, ngoài những nhân vật tài tử giai nhân thường gặp trong truyện Nôm bác học với vẻ đẹp đặc trưng cùng học vấn và tài năng như Phạm Kim, Trương Quỳnh Thư, Thụy Châu, Phạm Thái cũng xây dựng nhân vật đại diện cho tầng lớp quan lại, góp phần khắc họa bộ mặt xã hội lúc bấy giờ, đó là nhân vật Viên Đô Đốc chồn kinh kỳ. Hắn xuất hiện với sự thấp túng của lính và sự hào nhoáng của vật chất.

Đặc biệt là màn lấy quyền thế để ép cưới nàng Quỳnh Thư. Bên cạnh đó còn có các tầng lớp khác như người hầu, sư sãi,... Có thể nói tầng lớp sư sãi được Phạm Thái nhắc đến rất nhiều trong tác phẩm. Tác giả đã miêu tả những nhà tu hành dưới mái chùa bằng giọng điệu châm biếm, mỉa mai: “*Sài Sơn tựa áng phồn hoa/ Sư huynh chải chuốt, vãi giã đông đưa.*” [3, tr.51] hay: “*Ra vào tiểu gái lẳng lơ/ long lanh mắt liếc, say sưa miệng cười/ Sư tiên đứng đỉnh lạ đời/ Xe trâu kim tuyến, áo dài khói hương*” [3, tr.52]...

Dưới cái nhìn của Phạm Thái, các nhà sư không phải xuất hiện với biểu tượng của lòng từ bi bác ái hay sự tu hành khổ luyện theo thuyết giáo của nhà Phật mà họ bị chi phối bởi sự cám dỗ của tình yêu trong cõi tục với bao nhiêu lạc thú chốn trần gian. Qua đó, Phạm Thái phản ánh đã phản ánh cảnh ăn chơi sa đọa của tầng lớp nhà chùa ở nước ta trong thế kỷ XVIII - XIX.

Trong tác phẩm *Hoa tiên kí*, hệ thống nhân vật được xây dựng với xuất thân từ nhiều tầng lớp, giai cấp khác nhau từ vua quan (Lưu tướng quân, Lương tướng quân, Dương tướng quân), tiểu thư đài các (Lưu Ngọc Khanh, Dương Dao Tiên) cho đến nho sinh (Diêu sinh, Lương Sinh) và tầng lớp nô tỳ (Vân Hương, Bích Nguyệt). Các nhân vật này được xếp vào hai tuyến nhân vật khác biệt. Tuy nhiên ở họ đều có những hành động, ngôn từ thể hiện đặc trưng của từng loại hình nhân vật.

So với nhân vật trong truyện Nôm bình dân, hệ thống nhân vật trong truyện Nôm bác học có chiều sâu, sinh động và sức sống, gần gũi hơn với con người trong đời sống hiện thực. Nhân vật được miêu tả ở ngoại hình, tính cách hay phẩm chất đặc biệt là ở chiều sâu tâm lí. Những cách tân và phá cách về nhân vật trong truyện Nôm bác học như: việc miêu tả ngoại hình để dự đoán số phận, miêu tả tâm trạng nhân vật qua bút pháp tả cảnh ngụ tình hay miêu tả diễn biến tâm lí nhân vật góp phần làm cho hình ảnh nhân vật có chiều sâu và con người hơn.

3.2. Nhân vật phát triển tính cách và tâm lí phức tạp

Muốn nhân vật trở nên sinh động và gần gũi

với đời sống thực, đòi hỏi tác giả phải xây dựng nhân vật hoàn thiện cả về ngoại hình và tâm lí. Nếu truyện Nôm bình dân, nhân vật chỉ được miêu tả tập trung qua hành động, chiều sâu tâm lí ít được chú ý và dường như không có sự phát triển về tính cách thì nhân vật trong truyện Nôm bác học bên cạnh hành động, tâm lí nhân vật đã được chú ý nhiều hơn, đặc biệt là trong tác phẩm *Truyện Kiều*.

Có thể nói trong *Truyện Kiều*, tâm lí nhân vật được miêu tả một cách tỉ mỉ và trau chuốt. Ngôi bút tinh tế và cách sử dụng ngôn từ điêu luyện đã giúp Nguyễn Du khắc họa nhân vật thành công ở cả hai phương diện đời sống bên trong và đời sống bên ngoài; nhất là nhân vật chính Thúy Kiều với nhiều diễn biến tâm lí phức tạp từ những e ấp tương tư ban đầu khi gặp chàng Kim như: “*Người đâu gặp gỡ làm chi/ Trăm năm biết có duyên gì hay không*” [4, tr.179], từ niềm khát khao tình yêu hạnh phúc mãnh liệt như: “*Gót sen thoăn thoắt dạo ngay mái tường*” [4, tr.189] hay “*Xăm xắm băng lối vườn khuya một mình*” [4, tr.192], từ những băn khoăn, nhay cảm về hạnh phúc hiện tại như: “*Bây giờ rõ mặt đôi ta/ Biết đâu rồi nữa chẳng là chiêm bao*” [4, tr.193] đến sự day dứt, đớn đau khi phải trao mỗi duyên tình sâu nặng của mình với chàng Kim cho Thúy Vân: “*Ôi! Kim lang! Hỡi! Kim lang!/ Thôi thôi thiếp đã phụ chàng từ đây*” [4, tr.210]. Tâm lí nhân vật ở đây có sự mâu thuẫn cực độ giữa tình cảm và lý trí. Chính vì có sự xung đột giữa hai thái cực này mà tâm lí nhân vật trở nên gần gũi, sinh động và phù hợp với bản chất con người.

Tâm lí nhân vật được xây dựng thành công nhờ những đoạn độc thoại nội tâm của nhân vật nhất là ở các nhân vật chính. Khác với truyện Nôm bình dân, nhân vật trong truyện Nôm bác học được giải tỏa tâm trạng, suy nghĩ, tâm trạng qua độc thoại nội tâm. Từ Hải khi nghe Thúy Kiều khuyên mình ra hàng triều đình đã suy nghĩ: “*Một tay gây dựng cơ đồ/ Bấy lâu bề Sở sông Ngô tung hoành!/ Bỏ thân về với triều đình/ Hàng thần lơ lảo phận mình ra đâu?/ Áo xiêm ràng buộc lấy nhau/ Vào luôn ra cúi công hầu mà chi?/ Sao bằng riêng*

một biên thù/ Sức này đã dễ làm gì được nhau?/ Chọc trời khuấy nước mặc dầu/ Dọc ngang nào biết trên đầu có ai?” [4, tr. 303].

Đoạn độc thoại nội tâm trên cho độc giả thấy được trần trối, suy nghĩ của Từ Hải về việc đầu hàng triều đình. Có thể nói, chính những dòng độc thoại nội tâm của nhân vật lại có thể bộc lộ tình cảm một cách trọn vẹn so với đối đáp từ hai phía.

Không những tập trung miêu tả tâm lí nhân vật sâu hơn so với các tác phẩm truyện Nôm bình dân, các tác giả ở truyện Nôm bác học cũng đã xây dựng hệ thống nhân vật với nét tính cách phức tạp hơn. Trong *Truyện Kiều*, Nguyễn Du miêu tả Kim Trọng là chàng thư sinh “vào trong phong nhã, ra ngoài hào hoa”. Ấy thế mà chàng Kim lại “giơ tay, với lấy về nhà” chiếc kim thoa mắc trên cành đào nhà Thúy Kiều rồi sau đó lại nói với Thúy Kiều rằng: “*Thoa này bắt được hư không/ Biết đâu Hợp Phố mà mong châu về*” [4, tr.186].

Hay với nhân vật Hoạn Thư, khi biết Thúc Sinh lên chuộc Kiều khỏi lầu xanh liền sai Khuyển Ưng bắt cóc Kiều về, Hoạn cũng tỏ ra có cảm tình với Kiều. Nàng chỉ hành hạ Kiều để dẫn mặt chồng. Khi đã hả cơn giận, nàng cho Kiều ra Quan Âm Các để tu. Không những thế, nàng còn khen Kiều viết chữ đẹp: “*Khen rằng: Bút pháp đã tinh/ So vào với thiếp Lan đình nào thua*” [4, tr. 278].

Hoạn Thư nổi tiếng điêu ngoa thế mà lại đối xử tốt với Kiều như vậy. Nàng không đánh đập hành hạ, cũng không truy lùng Kiều khi biết nàng ăn cắp chuông đồng bỏ trốn. Từ đó, ta thấy được một Hoạn Thư có nét mâu thuẫn trong tính cách lẫn hành xử với Thúy Kiều. Một mặt bắt Kiều về để hành hạ cho bổ tức nhưng lại không đánh đập, mặt khác lại thương thức và khen ngợi tài nghệ của Kiều. Nguyễn Du không những khai thác nhân vật về diễn biến tâm trạng, không những miêu tả chiều sâu tâm lí mà còn cho độc giả thấy được những mặt mâu thuẫn, phức tạp trong tính cách nhân vật. Có thể nói “Nguyễn Du đã đi sâu vào ngõ ngách của tâm hồn nhân vật, đánh thức tất cả những cảm xúc thường trực

trong họ để tạo nên một hệ thống nhân vật sống động” và “mang hơi thở của con người thực, đời sống thực” [5, tr. 36]. Cũng chính vì thế mà Phan Ngọc khi nghiên cứu về các nhân vật trong *Truyện Kiều* đã phải thốt lên rằng đây là “quyển sách của ngàn tâm trạng” [6, tr.170]. Đó chính là điểm khác biệt mà ở các truyện Nôm bình dân không có.

Tương tự như vậy, trong một số truyện Nôm bác học khác như *Sơ kính tân trang* hay *Hoa tiên kí*, các tác giả cũng khắc họa tâm lý phong phú của nhân vật đặc biệt là trong tình yêu, đồng thời tính cách nhân vật cũng có sự phát triển trước sự thay đổi của hoàn cảnh. Đó là sự chuyển biến trong nhận thức của nàng Dương Dao Tiên trong *Hoa tiên kí*. Trước tình cảm chân thành của Lương sinh, từ một tiểu thư khuê các mang nặng tư tưởng Nho giáo, Dao Tiên đã dám vượt thoát khỏi lễ giáo để đi đến với tình yêu: “*Thu đâu chừng nửa tháng nay/ Là trăng là nước là mây thực là*” [7, tr.47] và luôn vun vén cho tình yêu tự do ấy. Là những trần trối, băn khoăn về tình yêu của nàng Trương Quỳnh Thư trong *Sơ kính tân trang* như: “*Miền rằng vàng đá lòng như một/ Chớ có trắng hoa nữa bề người*” [3, tr. 74].

Nhìn chung, nhân vật trong truyện Nôm bác học đã được thể hiện ở cả hai mặt đời sống bên trong và đời sống bên ngoài. Tâm lí nhân vật đã có sự biến chuyển đặc biệt qua hoàn cảnh sống, nhất là trong tác phẩm *Truyện Kiều*. Chính vì thế, nhân vật có tính phổ quát và gần gũi với thực tế hơn.

Như vậy so với truyện Nôm bình dân, nhân vật trong truyện Nôm bác học có tính cách phức tạp hơn và được thể hiện qua nhiều phương diện khác nhau đồng thời tâm lí nhân vật cũng được khắc họa sâu hơn, diễn biến tâm lí nhân vật xảy ra với nhiều mâu thuẫn, đặc biệt là thông qua độc thoại nội tâm.

3.3. *Số phận bi thương của nhân vật*

Mỗi câu chuyện sẽ có cách kết thúc riêng, tuy nhiên ta có thể thấy được sự giống nhau trong các tác phẩm truyện Nôm bình dân: nhân vật phản diện sẽ bị trừng trị thích đáng, còn nhân vật chính diện sẽ được đoàn tụ viên mãn. Hầu

hết trong các tác phẩm, nhân vật chính đều có xuất thân mồ côi, nghèo khó và phải chịu cảnh khó khăn, cuộc đời nhiều chông gai và thử thách. Song đến cuối cùng, họ vẫn vượt qua tất cả để gặt gỏi được thành công, đoàn tụ với gia đình hay với người mình yêu.

Trong *Thoại Khanh - Châu Tuấn*, dù gian nan cách trở, nàng Thoại Khanh vẫn một mực thủ tiết chờ chồng, hiếu thảo nuôi dưỡng mẹ chồng, không ngại khó khăn công mẹ tìm Châu Tuấn. Trong lúc đó, chàng Châu Tuấn bị ép gả cho công chúa nhưng vẫn một mực từ chối, quyết không phụ bỏ người vợ thuở hàn vi. Chính những phẩm chất cao quý và tấm lòng chung thủy của họ đã cảm hoá cả hai vị vua và hai nàng công chúa. Châu Tuấn được lên ngôi vua, sống sung sướng cùng Thoại Khanh và hai người vợ thứ con Tề vương và Tống vương.

Đọc *Tổng Trân - Cúc Hoa*, ta cũng thấy hình ảnh chàng Tổng Trân bị đẩy đi sứ vì từ chối việc kết duyên cùng công chúa nước nhà, đến khi qua nước Tần gặp qua bao khó khăn vì bị vua Tần xem là sứ giả “An Nam tiểu quốc”. Cuối cùng chàng đã vượt qua tất cả, trở về bên Cúc Hoa. Ở nhà, Cúc Hoa một lòng chờ chồng, nuôi mẹ. Nàng bị cha ép gả cho Đình Trường trong làng. Cúc Hoa không nghe, bị cha nhốt lại, đánh đập tàn nhẫn và bắt mẹ Tổng Trân phải xuống ở trong chuồng trâu. Quá đau khổ và để thủ tiết với chồng, Cúc Hoa đến núi Sơn Vi định quyên sinh. Thần Sơn Tinh thấu rõ tình cảnh, hóa phép thành mãnh hổ sang nước Tần để đưa thư của Cúc Hoa cho chồng. Tổng Trân dâng bức thư ấy lên vua Tần, nhà vua cho chàng về nước trước kỳ hạn. Thế rồi bao nhiêu khó khăn cung qua, Tổng Trân được đoàn viên cùng Cúc Hoa, lại cưới thêm công chúa nước Tần làm vợ hai.

Gieo nhân nào gặt quả ấy là kết thúc thích đáng cho nhân vật phản diện. Ngược lại, nhân vật chính diện luôn có kết thúc tốt đẹp. Lý Thông trong tác phẩm *Thạch Sanh* là kẻ mưu tính, lợi dụng, nói dối và hãm hại Thạch Sanh chỉ vì sợ chết, ham tranh công. Cuối cùng hắn ta bị hóa kiếp thành bọ hung. Còn Thạch Sanh

lại có kết thúc viên mãn. Chàng cưới công chúa và lên ngôi vua, có sự kính trọng của thần dân.

Trong các tác phẩm truyện Nôm bình dân, nhân vật chính diện có kết thúc đoàn tụ là kết thúc thể hiện công lí xã hội được thực hiện thỏa mãn ước mơ ngàn đời và niềm tin của người dân về cuộc sống: người thiện luôn chiến thắng kẻ ác, kẻ ác sẽ luôn bị trừng trị. Kết thúc này có thể nói là phổ biến trong truyện cổ tích, đến truyện Nôm bình dân, kết thúc truyện này vẫn được giữ vững theo mô típ truyện dân gian Việt Nam. Khác với những tác phẩm truyện Nôm bình dân, ở nhiều truyện Nôm bác học kết thúc có hậu nhiều khi chỉ là hình thức. Nguyễn Du viết về cuộc đời mười lăm năm lưu lạc của Thúy Kiều nơi đất khách quê người đã xây dựng kết thúc với sự đoàn tụ của Thúy Kiều, Kim Trọng. Nàng Kiều không bỏ mình như lời báo mộng của Đạm Tiên mà được trở về sum họp với gia đình. Tuy nhiên tình yêu và hạnh phúc Thúy Kiều luôn ao ước và khát khao thuở nào không còn nữa. Chàng Kim cũng là “người ngày xưa” và mãn tái hợp với chàng thực chất là “đem tình cầm sắt đổi ra cầm ki”, là “duyên đôi lứa cũng là duyên bạn bè”. Thực chất Thúy Kiều không có một gia đình vợ chồng đúng nghĩa. Như vậy, Kiều dù có trở về sum họp với gia đình và chàng Kim thì cái kết ở đây chỉ là hình thức khép lại cuộc đời đầy gian nan của Thúy Kiều ngoài xã hội nhưng không thể khép lại số phận của người con gái tài sắc vẹn. Kết thúc của Nguyễn Du chỉ là một kết thúc nghiêng về hình thức, đúng như nhà nghiên cứu Đặng Thanh Lê nhận định mãn tái hồi của Kiều và Kim Trọng là “ước mơ và bi kịch” [8, tr. 134]. Và như vậy, với kết thúc này, hình tượng Thúy Kiều qua ngòi bút của đại thi hào Nguyễn Du có thể nói “đã trở thành biểu tượng của nỗi đau nhân loại” [9, tr. 98].

Bên cạnh đó, truyện Nôm bác học còn có kết thúc cho nhân vật chỉ mang tính chất là ảo mộng. *Sơ kính tân trang* của Phạm Thái chính là tác phẩm như vậy. Kết thúc ảo mộng như trên được hình thành dựa vào yếu tố kì ảo trong truyện. Yếu tố kì ảo xuất hiện xuyên

suốt tác phẩm, là yếu tố thúc đẩy diễn biến nhân vật, đồng thời đây là yếu tố giữ cho cân công lý được đứng vững. Trong tác phẩm, khi mộng Cần Vương tan vỡ, nhất là khi người tình Quỳnh Thư buộc phải tự vẫn để giữ trọn phẩm tiết, Phạm Kim lâm trọng bệnh và đã mời thầy thuốc tài giỏi như danh y cổ đại Biển Thuộc, tổ sư Đạo giáo Thái Thượng Lão Quân nhưng bệnh mườì không giảm một phân, phải nhờ Quỳnh nương linh ứng cho linh đơn, bệnh tình của chàng mới thuyên giảm. Sau khi giảm bệnh, Phạm Kim quyết định khoác áo thiền tăng để lánh chốn thị phi. Song, sự quyết định này lại dẫn chàng gặp Thụy Châu - cô con gái của Trương Công. Phạm Kim kể lại cho Thụy Châu nghe về mối tình của chàng với Quỳnh Thư thuở trước và đã nhận ra Thụy Châu chính là hậu thân của nàng Quỳnh Thư: “*Nàng nghe nói đến chữ “Quỳnh”/ Nghĩ tiền duyên hẳn là mình chẳng sai/ Ngửa tay xem dấu tổ mườì/ Vây hay sinh hóa cơ trời lạ thay!*” [3, tr. 127].

Như vậy trong tác phẩm, tác giả đã hư cấu thêm một số tình tiết không có thực để cốt truyện kết thúc có hậu như các truyện Nôm khác. Song xét cho cùng Phạm Kim tái hợp với Quỳnh Thư chỉ là ảo mộng. Điều đó thể hiện khát khao được theo đuổi tình yêu đến cùng của Phạm Thái mà ở ngoài đời thực tác giả không thể thực hiện được.

Có thể nói với sự trải nghiệm và cảm quan hiện thực sâu sắc, các tác giả truyện Nôm bác học, đặc biệt là đại thi hào Nguyễn Du đã phản ánh những vấn đề xã hội khá rộng lớn và chân thực thông qua một hệ thống nhân vật sống động, đa dạng và mang màu sắc hiện thực. Đây là điểm khác biệt cơ bản của hai loại truyện Nôm: Bình dân và bác học.

4. Kết luận

Giá trị của tác phẩm văn học được kết thành từ nhiều phương diện khác nhau. Từ nội dung tư tưởng đến hình thức thể hiện đều đóng vai trò quan trọng trong đó số phận của nhân vật

được kết thúc như thế nào là một vấn đề được quan tâm hơn hết. So sánh nét khác biệt giữa truyện Nôm bình dân và bác học, ta thấy một nhận định chung: truyện Nôm bác học có hệ thống nhân vật đa dạng hơn, nhân vật bước đầu đã có sự phát triển về tính cách, đặc biệt nếu nhân vật trong truyện Nôm bình dân đều có kết thúc đoàn tụ, sum vầy trọn vẹn thì ngược lại, nhân vật trong một số truyện Nôm bác học dù có kết thúc đoàn tụ nhưng kết thúc đó chỉ là hình thức hoặc có thể chỉ là ảo mộng đặt trong văn mạch của tác phẩm. Điều đó không chỉ thể hiện cảm quan nghệ thuật riêng của tác giả mà còn thể hiện cách nhìn riêng của tác giả về cuộc sống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1]. V. V. Bui (Chief editor), *Anonymous Legend Treasures for Demotic Script of Vietnamese*, one-part, Literary Publishing House, 2000.
- [2]. V. V. Bui (Chief editor), *Anonymous Legend Treasures for Demotic Script of Vietnamese*, two-part, Literary Publishing House, 2000.
- [3]. T. Pham, *So kinh tan trang*, Introduction and annotated by Hoang Huu Yen, Education publishing House, Hanoi, 1994.
- [4]. D. Nguyen, *Kieu story*, Introduction by Ha Huy Giap, Caption by Nguyen Thach Giang (Reprinted with additions and corrections), University and High School Publisher, Hanoi, 1976.
- [5]. T. T. N. Ngo, “Similarity and difference in terms of character in The tale of Kieu and other Elite Nom stories,” *Journal of Literary Research*, no.4 (566), pp. 29-38, 2019.
- [6]. Phan Ngoc, *Learn about Nguyen Du of style in Kieu story*. Social Science Publishing House, Hanoi, 1985.
- [7]. H. T. Nguyen, *Hoa tien story* (Nom script of Nguyen Truong Luu family), Transcribed and annotated by Dao Duy Anh, Hatinh department of Culture and Information, 12/1993.
- [8]. T. L. Dang, *Kieu story and Nom genre*, Social Science Publishing House, Hanoi, 1979.
- [9]. T. T. N. Ngo, “Comparing Social Matters in The tale of Kieu with those in classical Nom stories,” *Journal of Literary Research*, no. 5 (579), pp. 92-99, 2020.